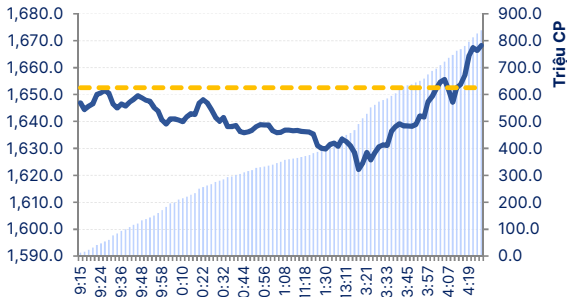


Phiên giao dịch ngày: 28/10/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,680.50	266.78
% Thay đổi Index	↑ 1.69%	↑ 0.54%
KLGD (CP)	935,773,224	112,268,627
GTGD (tỷ đồng)	29,712.46	2,452.75
% Thay đổi GTGD	-3.52%	6.53%

Diễn biến VN-INDEX



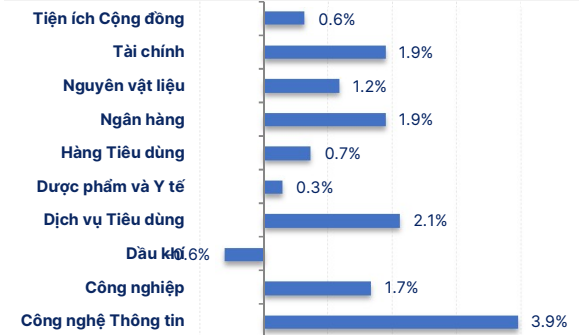
Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

FPT 1264.86 tỷ	MBB -397.01 tỷ	SSI -102.06 tỷ	PDR -66.....
		GEX 93.94 tỷ	VND -45.2.....
		TCX	
	VRE 235.55 tỷ	CII 92.60 tỷ	TPB
		TCB 78.50 tỷ	GMD
		ACB	
	VPB 143.02 tỷ	MWG 71.44 tỷ	VSC

GT Bán: -3372.54

4893.92 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên giảm điểm mạnh, tâm lý thị trường bị quan hơn đối với các mã chịu áp lực bán mạnh. Thị trường giao dịch chậm trong phiên sáng với thanh khoản thấp. VNINDEX chịu áp lực bán mạnh hơn trong đầu phiên chiều về vùng hỗ trợ 1.620 điểm. Áp lực bán mạnh khá bất ngờ chỉ đến từ số ít mã, như nhóm VinGroup và bất động sản. Thị trường sau đó phục hồi tốt ở hỗ trợ 1.620 điểm, tăng trở lại. Kết phiên VNINDEX tăng 27,96 điểm (+1,69%) lên mức 1.680,50 điểm. Trong khi VN30 tăng tốt hơn 48,52 điểm (+2,25%) lên mức 1.949,28 điểm, lấy lại mức giảm điểm phiên trước, giữ được vùng hỗ trợ giá cao nhất tháng 8-9/2025 tương ứng 1.880 điểm-1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực với sự phục hồi tốt của nhiều mã sau giai đoạn chịu áp lực bán dồn lỗ ngắn hạn khi dư nợ margin cao. Với 219 mã tăng giá, nổi bật ở các mã công nghệ, viễn thông, vận tải biển, ngân hàng, hóa chất, chứng khoán, bán lẻ, các mã có kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt; 94 mã giảm giá và 55 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm nhẹ -2,9% so với phiên trước. Cho thấy thị trường phân hóa, mức độ phục hồi không đồng đều. Khối ngoại đang mua ròng với giá trị 1.521 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE, hỗ trợ tốt cho thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 4111FB000 kết phiên tăng 49,4 điểm (+2,61%) lên 1.940,9 điểm. Chênh lệch âm -8,38 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn VN30F2512, 4111G3000, 4111G6000 chênh lệch âm mở rộng từ -14,28 điểm đến -19,28 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước, các trader giảm các vị thế đầu cơ. Sau khi thu hẹp mạnh chênh lệch các kỳ hạn lớn, báo hiệu kỳ vọng phục hồi, các mức chênh lệch lại mở rộng. Cho thấy các trader sẽ tiếp tục ưu tiên phòng ngừa rủi ro cho thị trường cơ sở khi VN30 quay trở lại vùng giá cao, các phiên giảm mạnh. Xu hướng ngắn hạn của 4111FB000 tích lũy kém tích cực trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.930 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 35.164, giảm các vị thế nắm giữ.

Sau khi kết thúc giai đoạn tăng trưởng mạnh, chỉ số VNINDEX đang tích lũy trong biên độ hẹp trên vùng hỗ trợ quanh 1.620 điểm, giá thấp nhất tháng 09/2025 và kháng cự 1.700 điểm - 1.710 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên hiện nay và giá cao nhất tháng 9/2025. Điểm tích cực là thị trường phân hóa tốt trong vùng giá này, với lực cầu giá thấp gia tăng tốt. Tuy nhiên áp lực cung giá cao vẫn sẽ tiếp tục gia tăng khi VNINDEX hướng đến vùng kháng cự.

Ngắn hạn chỉ số VNINDEX đang tích lũy và phân hóa. Tuy nhiên chất lượng thị trường đã cải thiện, khả năng sinh lợi ngắn hạn đang mở rộng. Nhiều cơ hội sinh lợi ngắn hạn dựa trên tăng trưởng kết quả kinh doanh hơn giai đoạn chỉ số chỉ tăng phụ thuộc vào số ít nhóm mã và mở rộng hơn ở các nhóm ngành. Tâm lý nhà đầu tư cũng đã cải thiện hơn đối với nhiều mã sau giai đoạn giảm giá mạnh, hay tích lũy kéo dài. Nhà đầu tư có thể xem xét chọn lọc các cơ hội đầu tư dựa trên vùng định giá hợp lý của doanh nghiệp và kết quả kinh doanh quý III/2025 tăng trưởng tốt.

Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
CTD	93.30	79-81	95-97	75	20.4	24.9%	192.2%	Theo dõi giải ngân
SIP	55.00	51-54	63-65	49	10.5	10.2%	-4.8%	Theo dõi giải ngân
DCM	34.80	34-36	41-43	33	10.9	56.3%	34.5%	Theo dõi giải ngân
NT2	23.30	21.5-22.5	26-26.5	20	13.9	-4.8%	167.0%	Theo dõi giải ngân
TRC	71.00	68-69	82-84	66	7.0	46.0%	172.2%	Theo dõi giải ngân
VTP	116.00	105-107	126-128	98	35.0	0.7%	11.4%	Theo dõi giải ngân
PNJ	94.90	85-87	98-102	83	15.5	-20.3%	2.0%	Theo dõi giải ngân
MIG	17.05	16-16.5	19.5-20	15	11.6	10.8%	48.5%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	15.94	15.1	20-21	16.5	5.5%	Nắm giữ
22/8/2025	FRT	148.00	129.5	150-151	135	14.3%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

Việt Nam và Mỹ thống nhất khung Hiệp định thương mại đối ứng không chỉ đánh dấu bước chuyển trong quan hệ kinh tế song phương cân bằng hơn, mà còn mở ra cơ hội cho hàng hóa Việt Nam tận dụng ưu thế thuế quan để mở rộng thị phần tại thị trường Mỹ....

Việt Nam – Mỹ: thỏa thuận thuế đối ứng mới ‘mở lối’ cho các ngành xuất khẩu chủ lực

Theo đó, phía Mỹ sẽ duy trì mức thuế đối ứng 20% như được quy định tại Sắc lệnh Hành pháp số 14257 ngày 2-4 đã được sửa đổi, “đối với hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam”. Đồng thời, phía Mỹ sẽ xác định các sản phẩm trong danh mục nêu tại Phụ lục III của Sắc lệnh Hành pháp số 14356 ngày 5-9 “Điều chỉnh thuế tiềm năng đối với các đối tác có định hướng tương đồng” - để được hưởng mức thuế đối ứng 0%. “Về cơ bản, đây là các đề xuất tương tự các thỏa thuận với các đối tác khác ở ASEAN như Campuchia, Malaysia và Thái Lan, cho thấy Mỹ không đối xử bất lợi với Việt Nam”. Tuy nhiên, đây mới chỉ là thỏa thuận khung, còn nhiều chi tiết kỹ thuật vẫn cần đàm phán trong thời gian tới

Bộ Tài chính đề xuất phân quyền cho UBND tỉnh được chuyển đổi KCN sang phát triển đô thị

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị định về quản lý khu công nghiệp (KCN) và khu kinh tế, trong đó đề xuất quy định mới về chuyển đổi KCN sang phát triển khu đô thị - dịch vụ, đồng thời phân cấp cho UBND cấp tỉnh được quyền quyết định việc chuyển đổi, thay vì phải trình Thủ tướng như hiện nay.

Điểm mới đáng chú ý là dự thảo cho phép UBND cấp tỉnh quyết định việc chuyển đổi, thay vì phải trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt như quy định tại Nghị định 35/2022/NĐ-CP. Ban Quản lý KCN, khu kinh tế sẽ lập Đề án chuyển đổi, trình UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định trên cơ sở ý kiến của các sở, ngành liên quan. Hồ sơ Đề án cần làm rõ căn cứ pháp lý, tính cần thiết, phương án di dời, bồi thường, kế hoạch huy động vốn và cơ chế chính sách đi kèm.

Siết cho vay đặt cọc: Giao dịch bất động sản có thể giảm 10 - 20%?

Theo chỉ đạo mới của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 2 (TPHCM và Đồng Nai), các ngân hàng thương mại phải tạm dừng việc cho vay để thanh toán tiền đặt cọc theo “văn bản thỏa thuận” giữa khách hàng và với các đơn vị môi giới bất động sản (hoặc hình thức tương tự) cho đến khi có kết luận chính thức từ cơ quan có thẩm quyền. Nếu kết luận là các “văn bản thỏa thuận” không trái pháp luật, ngân hàng mới xem xét tiếp tục cho vay.

Ông Lưu Quang Tiến - Thành viên hội đồng nghiên cứu, đánh giá thị trường bất động sản VARS dự báo: nếu không vay đặt cọc được ngân hàng, lượng giao dịch sẽ thu hẹp. Chỉ những khách hàng có sẵn tiền mặt, vốn tự có mới dám tự tin mua. Lượng khách hàng có thể giảm từ 10 - 20%, bởi nhà đầu tư chuyên nghiệp thường có xu hướng dùng đòn bẩy.

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) được đa số chuyên gia dự báo sẽ hạ lãi suất trong tuần này, dù lạm phát vẫn ở mức 3% trong tháng 9 - vượt xa mục tiêu 2% của Fed. Fed tin rằng lãi suất hiện tại đang kìm hãm tăng trưởng. Điểm đầu tiên quan trọng, theo các nhà kinh tế, là Fed tin rằng phạm vi lãi suất hiện tại (ở mức 4%-4.25%) đang gây áp lực lên nền kinh tế Mỹ. Dù có tranh luận về mức độ tác động, các quan chức Fed đều thống nhất về điểm này.

Vì sao Fed muốn giảm lãi suất khi lạm phát vẫn ở mức 3%?

Thị trường lao động hiện đáng lo ngại hơn lạm phát cao. Thị trường lao động Mỹ hiện yếu hơn nhiều so với dự đoán của Fed vào đầu năm. Loạt số liệu điều chỉnh và báo cáo gây sốc trong mùa hè đã cho thấy tăng trưởng việc làm khu vực tư nhân suy giảm mạnh. Tình trạng bất ổn buộc doanh nghiệp phải giảm tuyển dụng. Và nếu không thể chuyển chi phí thuế quan sang người tiêu dùng, doanh nghiệp buộc phải tìm cách cắt giảm chi phí - thường dẫn đến sa thải nhân viên.

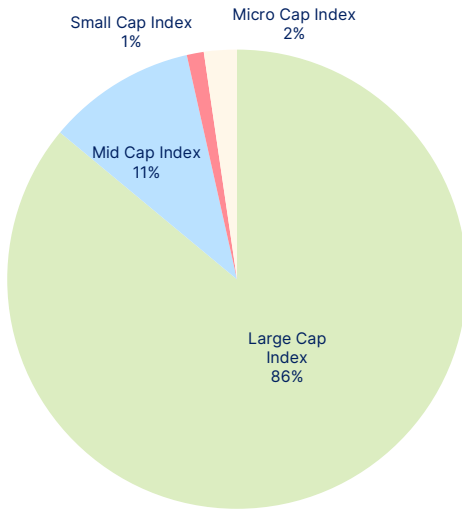
Mức giảm trừ gia cảnh 15,5 triệu đồng: Mừng nhưng vẫn lo

Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa chốt tăng mức giảm trừ gia cảnh (GTGC) thuế thu nhập cá nhân lên 15,5 triệu đồng/tháng, áp dụng từ kỳ tính thuế năm 2026. Quyết định này là tin vui lớn cho hàng triệu người làm công ăn lương sau nhiều năm kiến nghị vì mức cũ đã quá lạc hậu.

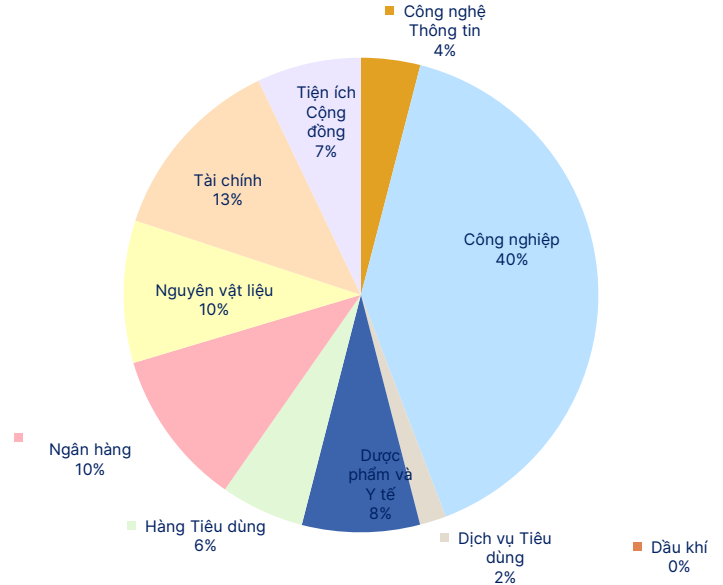
Tuy nhiên, niềm vui chưa trọn vẹn khi mức tăng vẫn chưa theo kịp chi phí. Mọi hy vọng đang đổ dồn vào dự thảo Luật Thuế thu nhập cá nhân (sửa đổi) với đề xuất mang tính đột phá: Lần đầu tiên cho khấu trừ chi phí thực tế.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	824,545	8.5%	3,487	61.4	5.2
VCB	494,656	17.2%	4,148	14.3	2.3
VHM	437,439	13.6%	6,985	15.2	1.9
CTG	260,982	19.8%	5,608	8.7	1.6
BID	256,280	17.0%	3,683	9.9	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	68,173,735	19.0%	2,577	6.3	1.1
MBB	49,595,890	19.4%	3,017	7.9	1.4
SSI	35,046,458	13.0%	1,881	18.5	2.3
VIX	29,833,612	24.1%	2,766	11.2	2.4
NVL	29,826,656	0.4%	85	162.9	0.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CTD	↑ 7.0%	5.2%	4,565	19.1	1.0
DAT	↑ 7.0%	6.7%	893	8.7	0.6
HAH	↑ 7.0%	25.4%	6,456	8.7	1.5
VJC	↑ 7.0%	9.9%	3,428	51.1	4.4
ICT	↑ 6.9%	5.0%	1,001	18.0	0.9

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↓ -6.9%	13.4%	2,690	12.2	1.6
DXV	↓ -6.7%	-1.2%	(122)	-	0.4
VAF	↓ -6.4%	22.3%	3,263	5.8	1.2
BBC	↓ -6.1%	7.7%	5,968	15.1	1.1
HVX	↓ -5.5%	-12.0%	(918)	-	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FPT	12,487,051	22.9%	5,280	18.6	3.9
VRE	6,820,187	10.3%	1,937	18.6	1.9
VPB	5,018,882	13.5%	2,603	10.9	1.4
CII	3,793,324	0.4%	79	315.0	1.2
TCB	2,257,492	13.7%	3,112	11.3	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	(16,890,099)	19.4%	3,017	7.9	1.4
PDR	(3,032,600)	1.5%	177	124.8	1.7
SSI	(2,901,117)	13.0%	1,881	18.5	2.3
HCM	(2,445,339)	10.5%	1,509	15.9	2.4
VND	(2,221,922)	9.7%	1,269	15.8	1.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tòa nhà SHS, Số 43 Lý Thường Kiệt,
Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn
Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P.
Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn